| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 – GIA LAI**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 26-12-2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Thành Nghĩa

2. Bà Trần Thị Minh Thâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Linh là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Thuỳ Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Minh Đ**; (tên gọi khác: không có; giới tính: Nam); Căn cước công dân: 052089002985; cấp ngày: 16/7/2024; sinh ngày: 23/10/1989 tại xã T, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn N, xã T, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Phùng T, sinh năm: 1958; con bà: Hồ Thị Kim P, sinh năm: 1963; vợ: Trần Thị Như Q, sinh năm: 1989; Con: 01 người, sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: Ngày 11/11/2011, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 01/6/2012; đến ngày 05/5/2025, mới nộp tiền án phí hình sự.

Về nhân thân:

- Ngày 28/8/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai) xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 23/11/2008;

- Ngày 11/11/2025, bị Công an xã T, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Diệp Minh Q1, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà A, đường P, phường Q, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/4/2025, Phùng Minh Đ điều khiển xe mô tô đi uống cà phê một mình tại thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là thôn N, xã T, tỉnh Gia Lai). Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến Cửa hàng X - Chi nhánh P1 thuộc thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là thôn N, xã T, tỉnh Gia Lai) để đổ xăng. Khi đến cây xăng, do trời nắng nên Đ điều khiển xe chạy vòng vào phía bên trong cây xăng và chờ nhân viên đổ xăng. Sau khi đổ xăng xong, trong lúc chờ nhân viên thối tiền thừa, Đ nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi Note 12, màu xám, dung lượng 128Gb của anh Nguyễn Diệp Minh Q1 (là nhân viên cây xăng) đang để trên bàn đá, gần cửa đi, không có người trông coi. Lúc này, Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nói trên để sử dụng (do điện thoại của Đ đã bị hư hỏng trước đó) nên điều khiển xe chạy ngang qua bàn đá này và lấy trộm chiếc điện thoại nói trên, rồi bỏ chạy về nhà.

Trong quá trình sử dụng chiếc điện thoại trộm được, Đ vào mục lưu giữ hình ảnh thì thấy có hình ảnh số tài khoản 5801761654 của ngân hàng B có tên Nguyễn Diệp Minh Q1 và căn cước công dân của Nguyễn Diệp Minh Q1 nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản BIDV này. Đ dùng điện thoại của anh Q1 tải ứng dụng Zalopay, sau đó sử dụng thông tin về số tài khoản 5801761654 của ngân hàng B và số căn cước công dân của anh Nguyễn Diệp Minh Q1 thực hiện liên kết thành công với ngân hàng B. Đến khoảng 10 giờ ngày 25/4/2025, Đ vào phần nạp tiền trong ứng dụng Zalopay nạp từ tài khoản số 5801761654 của ngân hàng B của anh Q1 qua tài khoản Zalopay của anh Q1 lần đầu thành công với số tiền 100.000 đồng, thấy vậy Đ tiếp tục nạp thành công lần thứ 2 với số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền Đ chuyển từ số tài khoản 5801761654 ngân hàng BIDV của anh Q1 qua tài khoản Zalopay của anh Q1 là 600.000 đồng. Lúc này, Đ vào phần chuyển tiền trong ứng dụng Z chuyển số tiền 600.000 đồng này từ tài khoản Zalopay của anh Q1 qua tài khoản Zalopay của Đ để chiếm đoạt. Sau đó, Đ sử dụng điện thoại của con trai Đ vào ứng dụng Zalopay chuyển số tiền 600.000 đồng này vào tài khoản số 601704060542038 ngân hàng VIB của Đ, rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 133/KL-HĐĐGTTHS ngày 27/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận: Điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi Note 12, màu xám, dung lượng lưu trữ 128Gb, phiên bản OS 2.0.11.0.VMTMIXM, Model 23021RAAEG, tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền là 1.817.000 đồng.

Trước đó, vào ngày 11/11/2011, Phùng Minh Đ bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 01/6/2012; đến ngày 05/5/2025 mới nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Diệp Minh Q1 chiếc điện thoại mà Phùng Minh Đ đã chiếm đoạt. Đ đã bồi thường cho anh Q1 số tiền 600.000 đồng, ông Q1 đã viết giấy bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm hình phạt cho Đ.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSKV2 ngày 01 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Phùng Minh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Phùng Minh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 và điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Minh Đ từ 09 đến 12 tháng tù về "Trộm cắp tài sản", từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt của 02 tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Diệp Minh Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Phùng Minh Đ nhận thức được hành vi của bị cáo là sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 24/4/2025, khi đổ xăng tại Cửa hàng X - Chi nhánh P1 thuộc thôn N, xã T, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi Note 12, màu xám, dung lượng 128Gb của anh Nguyễn Diệp Minh Q1. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) kết luận: Điện thoại Redmi Note 12, màu xám, dung lượng lưu trữ 128Gb của anh Nguyễn Diệp Minh Q1, tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền là 1.817.000 đồng; bị cáo là người có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, tiếp tục trộm cắp tài sản nên bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Sau khi có thông tin về số tài khoản ngân hàng và căn cước công dân của anh Q1 lưu giữ trên điện thoại, vào ngày 25/4/2025, bị cáo Đ dùng điện thoại của anh Q1 tải ứng dụng Zalopay, sử dụng thông tin về số tài khoản và số căn cước công dân của anh Nguyễn Diệp Minh Q1 thực hiện liên kết thành công với ngân hàng B, và sử dụng những thông tin này thông qua ứng dụng Z chiếm đoạt số tiền 600.000 đồng của anh Q1 nên đã phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng cũng như lời luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo Phùng Minh Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo nhân thân xấu, có đủ sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, đối với hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử để chiếm đoạt tài sản của chủ tài khoản bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Diệp Minh Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết đánh giá về nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[7] Về án phí: Bị cáo Phùng Minh Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

*Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Minh Đ 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm Tú**